

Số: 8108/BNN-KTHT

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2018

V/v xử lý dứt điểm hợp tác xã nông
nghiệp yếu kém đã ngừng hoạt động
lâu ngày

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại Hội nghị trực tuyến triển khai Nghị định số 98/2018/NĐ-CP và Quyết định số 461/QĐ-TTg về phát triển 15.000 hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả và liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp (Thông báo số 336/TB-VPCP ngày 04/9/2018), trong đó có nội dung “Tiếp tục xử lý dứt điểm việc giải thể, chuyển đổi sang loại hình khác đối với các hợp tác xã yếu kém đã ngừng hoạt động; nâng cao chất lượng hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp yếu kém để đạt tiêu chí có hiệu quả, trong năm 2018 phải hoàn thành giải thể hoặc chuyển đổi sang loại hình kinh doanh khác đối với các hợp tác xã yếu kém đã ngừng hoạt động lâu ngày”. Để đảm bảo thực hiện đúng tiến độ Phó Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai rà soát, đánh giá hoạt động của các hợp tác xã đã và đang hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp để lập danh sách các hợp tác xã hoạt động yếu kém và ngừng hoạt động, xác định rõ nguyên nhân; trên cơ sở đó phối hợp với các Sở liên quan và Liên minh Hợp tác xã tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo và có giải pháp cụ thể hỗ trợ, hướng dẫn các hợp tác xã yếu kém và tạm ngừng hoạt động như: Thực hiện củng cố tổ chức bộ máy và thành viên với quy mô phù hợp; xây dựng phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với điều kiện của hợp tác xã; đào tạo, nâng cao năng lực quản trị cho cán bộ chủ chốt của hợp tác xã (trong đó có việc hỗ trợ thu hút cán bộ trẻ có trình độ về làm việc tại hợp tác xã); tạo điều kiện cho hợp tác xã tham gia các hoạt động công ích, dịch vụ công, dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt tại khu vực nông thôn; thu hút doanh nghiệp để liên kết với hợp tác xã cung ứng vật tư phục vụ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cho hợp tác xã; hướng dẫn và tạo điều kiện để hợp tác xã huy động vốn và các nguồn lực cho phát triển sản xuất, dịch vụ (trong đó có việc ưu tiên bố trí nguồn ngân sách địa phương hỗ trợ theo cơ chế, chính sách hiện hành) để hợp tác xã khôi phục và ổn định, phát triển sản xuất kinh doanh.

2. Đối với 37 tỉnh, thành phố hiện nay còn hợp tác xã nông nghiệp đã ngừng hoạt động lâu ngày (*danh sách tỉnh và số lượng hợp tác xã tại phụ lục kèm theo*), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu đề Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện (*Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Phòng Kinh tế chủ trì tham mưu*) tập trung vận động, hỗ trợ và hướng dẫn các hợp tác xã này giải thể tự nguyện theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Luật Hợp tác xã và khoản 1 Điều 19 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ hoặc hỗ trợ chuyển đổi sang loại hình kinh doanh khác. Trường hợp không thể thực hiện được các hình thức trên thì Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện thủ tục giải thể bắt buộc theo quy trình và thủ tục hướng dẫn tại khoản 3 Điều 54 Luật Hợp tác xã và khoản 2 Điều 19 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ. Khi hợp tác xã giải thể, tài sản không chia của hợp tác xã được xử lý theo Điều 21 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ (*trong đó điểm c khoản 1 Điều 21 được sửa đổi tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017*); trường hợp tài sản không chia hình thành từ nhiều nguồn vốn được xử lý theo Thông tư số 31/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo thực hiện các nội dung trên; đối với các tỉnh, thành phố hiện nay còn hợp tác xã nông nghiệp đã ngừng hoạt động lâu ngày báo cáo kết quả thực hiện giải thể hoặc chuyển sang loại hình kinh doanh khác đối với các hợp tác xã này về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn*), số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội trước ngày 05/01/2019; nếu chưa hoàn thành đúng tiến độ cần nêu rõ lý do, khó khăn vướng mắc, kiến nghị (nếu có) và cam kết thời điểm hoàn thành./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TT Vương Đình Huệ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Liên minh HTXVN;
- Sở NN và PTNT các tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KTHT (140b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Trần Thanh Nam

Phụ lục
**SỐ LƯỢNG HTX NÔNG NGHIỆP KHÔNG HOẠT ĐỘNG CẦN XỬ LÝ GIẢI THỂ
 HOẶC CHUYỂN ĐỔI SANG LOẠI HÌNH KINH DOANH KHÁC ĐẾN 30/6/2018**

(Kèm theo Công văn số 8108/VN-KTĐT ngày 17 tháng 10 năm 2018
 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Đơn vị tính: Hợp tác xã

Số TT	TÊN TỈNH, TP	HTX ngừng hoạt động phải giải thể	Số TT	TÊN TỈNH, TP	HTX ngừng hoạt động phải giải thể
	Cả nước	709		DH Nam Trung Bộ	106
	ĐB sông Hồng	147	20	Đà Nẵng	11
1	Hà Nội	48	21	Quảng Nam	11
2	Hải Phòng	48	22	Quảng Ngãi	12
3	Vĩnh Phúc	45	23	Phú Yên	42
4	Hải Dương	1	24	Khánh Hoà	13
5	Nam Định	1	25	Ninh Thuận	13
6	Ninh Bình	4	26	Bình Thuận	4
	Bắc Trung Bộ	10		Đông Nam Bộ	68
7	Quảng Bình	1	27	Tp. Hồ Chí Minh	24
8	Quảng Trị	9	28	Bình Phước	40
	Đông Bắc	175	29	Bình Dương	4
9	Hà Giang	8		ĐB Sông Cửu Long	91
10	Cao Bằng	7	30	Long An	20
11	Lào Cai	47	31	Đồng Tháp	5
12	Lạng Sơn	12	32	An Giang	13
13	Yên Bái	31	33	Vĩnh Long	3
14	Thái Nguyên	45	34	Bến Tre	3
15	Quảng Ninh	25	35	Cần Thơ	32
	Tây Bắc	35	36	Hậu Giang	7
16	Điện Biên	35	37	Bạc Liêu	8
	Tây Nguyên	77			
17	Đắk Lắk	45			
18	Đắk Nông	4			
19	Lâm Đồng	28			